BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ

Số: 470/QĐ-HV3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định quản lý, sử dụng phần mềm phát hiện sao chép luận văn, luận án ở Học viện Chính trị

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT, ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ ở Học viện Chính trị ban hành kèm theo Quyết định số 270/QĐ-HV3, ngày 08/3/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị; Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ ở Học viện Chính trị ban hành kèm theo Quyết định số 1489/QĐ-HV3 ngày 20/9/2017 của Giám đốc Học viện Chính trị;

Xét đề nghị của đồng chí Trưởng phòng Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định quản lý, sử dụng phần mềm phát hiện sao chép luận văn, luận án ở Học viện Chính trị".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Sau đại học, chỉ huy các cơ quan, đơn vị, các tổ chức và cá nhân tham gia đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ở Học viện Chính trị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- K1, 2, 3, 5, 6, 7, 10, 11, 12, 13, 14;
- P1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 11, 12;
- Hệ 4, 6;
- P7 đưa lên mạng LAN, Internet;
- Lưu: VT, P3; NT40.

GIÁM ĐỐC

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ

Thiếu tướng, PGS.TS Nguyễn Văn Bạo

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về việc quản lý, sử dụng phần mềm phát hiện sao chép luận văn, luận án ở Học viện Chính trị

(Ban hành kèm theo Quyết định số 470/QĐ-HV3 ngày 08/5/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

1. Quy định này nhằm bảo đảm tính trung thực, góp phần nâng cao chất lượng và giá trị của luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ, đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học ở Học viện Chính trị.

2. Quy định này chỉ rõ cách thức quản lý, kiểm soát và xử lý tình trạng sao chép luận văn thạc sĩ của học viên cao học, luận án tiến sĩ của nghiên cứu sinh ở Học viện Chính trị.

Điều 2. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Học viên cao học, nghiên cứu sinh học tập, nghiên cứu tại Học viện Chính trị;

2. Cán bộ, giảng viên là người hướng dẫn khoa học cho học viên cao học và nghiên cứu sinh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Trích dẫn nguồn* là chỉ rõ thông tin của nguồn tài liệu tham khảo chứa đoạn văn được trích dẫn. Trích dẫn nguồn phải tuân theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy định của Học viện Chính trị.

2. *Trích dẫn hợp lý* là trích dẫn đáp ứng các yêu cầu được quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 25 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 24 Nghị định 100/2006/NĐ-CP và các điều khoản trong Quy định này.

3. *Sao chép* là việc sử dụng tác phẩm của người khác hoặc của mình (tự sao chép) vào tác phẩm mà không tuân thủ đúng các quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định của Học viện Chính trị.

4. *Tác phẩm* là sản phẩm sáng tạo trong lĩnh vực khoa học, văn học và nghệ thuật thể hiện bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào.

5. *Tác phẩm gốc* là tác phẩm được định hình lần đầu thể hiện bằng bất kỳ phương tiện hay hình thức nào.

6. *Tác giả* là người trực tiếp sáng tạo ra một phần hoặc toàn bộ tác phẩm khoa học, văn học và nghệ thuật. Tổ chức, cá nhân làm công việc hỗ trợ, góp ý kiến hoặc cung cấp tư liệu cho người khác sáng tạo ra tác phẩm không được công nhận là tác giả.

Chương II
HÀNH VI SAO CHÉP VÀ YÊU CẦU PHÒNG, TRÁNH

Điều 4. Hành vi sao chép

1. Sao chép là việc sử dụng có hoặc không có chủ ý của tác giả về các câu văn, đoạn văn, bài viết, số liệu, hình ảnh, thông tin và ý tưởng của người khác vào luận văn, luận án của mình mà không có những chỉ dẫn/thừa nhận tác giả của những nội dung đã sử dụng. Sao chép là một hành vi vi phạm nghiêm trọng về tiêu chuẩn đạo đức khoa học, mà luật pháp (Luật Sở hữu trí tuệ) và các cơ sở đào tạo không cho phép.

2. Tác giả luận văn, luận án được xác định có hành vi sao chép khi không thông tin cho người đọc biết tác giả của những điều đã được trích dẫn tại Khoản 1, Điều 5 của Quy định này.

3. Hành vi sao chép trong các tác phẩm được xác định dưới các hình thức sau đây:

a) Sử dụng ý tưởng hoặc tác phẩm của người khác mà cam đoan rằng đó là tác phẩm của mình (được người viết thay tên), bao gồm cả các trường hợp viết thuê hoặc nhờ người khác viết hộ;

b) Diễn giải, trình bày đoạn văn hay ý tưởng của người khác mà không có trích dẫn phù hợp. Trích dẫn một hoặc nhiều tác phẩm của người khác để tạo thành tác phẩm của mình có dung lượng từ 25% nội dung trở lên, dù có thực hiện đúng quy định về trích dẫn nguồn (Quy định này không áp dụng đối với việc trích dẫn hợp lý tác phẩm mà không làm sai ý tác giả để bình luận hoặc minh họa trong luận văn, luận án của mình);

c) Dịch hoặc diễn đạt toàn bộ hoặc một phần của một tác phẩm từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc ngược lại để tạo thành ít nhất 25% tác phẩm của mình mà không chỉ rõ các thông tin về tác phẩm gốc;

d) Không dẫn nguồn đã trích khi thay đổi từ ngữ, di chuyển từ hoặc cụm từ, ý tưởng của tác giả khác; gắn các cụm từ của các nguồn khác nhau và chỉnh sửa lại trong bài viết; thay đổi từ ngữ, cụm từ nhưng vẫn giữ nguyên cấu trúc của đoạn văn hoặc bài viết;

e) Sử dụng bất kỳ tác phẩm hoặc số liệu sẵn có của các tác giả khác (bao gồm cá nhân, nhóm tác giả, cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ và các tổ chức khác), không phải của mình mà không nêu rõ nguồn và tác giả;

f) Cung cấp thông tin không chính xác về tác giả, nguồn của thông tin được trích dẫn (ví dụ: Thông tin của tác giả A nhưng người viết ghi nguồn trích là tác giả B; nguồn thông tin là từ bài viết chưa được xuất bản nhưng lại được ghi dưới dạng bài báo, sách đã xuất bản);

g) Sử dụng hơn 30% những tác phẩm của mình đã công bố vào luận văn, luận án mà không ghi rõ nguồn (tự sao chép);

h) Những hình thức khác theo quy định của Pháp luật Nhà nước.

Điều 5. Các yêu cầu cơ bản để tránh hành vi sao chép

1. Khi trích dẫn thông tin của các tác giả khác để lý giải, so sánh, minh họa, đối chiếu những gì liên quan đến nội dung nghiên cứu trong luận văn, luận án phải ghi rõ nguồn thông tin và tác giả đã được trích dẫn.

2. Để tránh vi phạm hành vi sao chép, người viết có thể thực hiện theo những hướng dẫn cơ bản sau đây:

a) Thực hiện theo đúng hướng dẫn cách trích dẫn và lập danh mục tài liệu tham khảo theo quy chế, quy định hiện hành;

b) Phải ghi rõ nguồn trích ngay trong tác phẩm theo quy định khi sử dụng từ ngữ, ý tưởng đã được phát hành trên bất kỳ phương tiện thông tin nào: Tạp chí, sách, báo,... khi sử dụng câu từ hoặc đoạn văn là nguyên văn của người khác và khi sử dụng công thức, số liệu, hình ảnh, biểu đồ, sơ đồ, ý kiến hoặc bất kỳ sản phẩm nghe nhìn nào;

c) Khi cần trích dẫn nguyên văn thì thông tin đó phải được đặt trong dấu ngoặc kép và ghi nguồn trích.

d) Tự viết các ý tưởng khoa học bằng văn phong riêng của chính mình.

Chương III
KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ HÀNH VI SAO CHÉP

Điều 6. Thời điểm kiểm tra luận văn, luận án

1. Đối với luận văn: Học viên nộp phần mềm và 01 cuốn luận văn về Phòng Sau đại học (qua Ban Kế hoạch) để kiểm tra mức độ sao chép, trùng lặp sau khi tổ chức kiểm tra, đánh giá luận văn.

2. Đối với luận án: Nghiên cứu sinh nộp phần mềm và 01 cuốn luận án về Phòng Sau đại học (qua Ban Kế hoạch) để kiểm tra mức độ sao chép, trùng lặp sau khi sửa chữa luận án theo kết luận của Hội đồng kiểm tra, đánh giá luận án tiến sĩ ở Khoa chuyên ngành.

Điều 7. Phát hiện hành vi sao chép

1. Để kiểm tra và phát hiện hành vi sao chép, Học viện Chính trị sử dụng phần mềm phát hiện sao chép luận văn, luận án trong phạm vi Học viện cho tất cả các đối tượng nêu trong Điều 3 của Quy định này.

2. Luận văn, luận án được xem là có hành vi sao chép nếu vi phạm các lỗi được quy định tại Điều 4 của Quy định này hoặc theo kết quả kiểm tra của phần mềm phát hiện sao chép luận văn, luận án có ít nhất sao chép nguyên văn một đoạn văn có 200 từ trở lên (tương đương 10 dòng); hoặc có từ 25% văn bản giống với các nguồn dữ liệu của các tác giả khác hoặc chỉ thay đổi tên đề tài, từ ngữ, số liệu nhưng giữ nguyên cấu trúc và nội dung tương tự các công trình khác; từ 30% văn bản giống với công trình đã công bố của chính tác giả.

Điều 8. Hình thức xử lý hành vi sao chép

1. Khi luận văn, luận án bị phát hiện sao chép lần thứ nhất, học viên cao học, nghiên cứu sinh phải viết lại, chỉnh sửa lại trước khi bảo vệ cấp Học viện đối với luận văn, bảo vệ cấp cơ sở đối với luận án.

2. Sau khi chỉnh sửa lần thứ nhất tác giả nộp luận văn, luận án về Phòng Sau đại học để kiểm tra nhưng vẫn còn mức độ giống trên 25% và một đoạn văn 200 từ trở lên thì được coi là bị phát hiện lần thứ hai. Trưởng phòng Sau đại học báo cáo Giám đốc ra Quyết định đình chỉ bảo vệ trong vòng một tháng để tiếp tục chỉnh sửa lần thứ hai.

3. Khi học viên cao học bảo vệ luận văn cấp Học viện, nghiên cứu sinh bảo vệ luận án cấp cơ sở, nếu các thành viên Hội đồng đánh giá phát hiện hành vi sao chép thì Chủ tịch Hội đồng xem xét, thảo luận, quyết định luận văn, luận án không đạt yêu cầu, phải chỉnh sửa và bảo vệ lại lần thứ hai.

4. Sau hai lần kiểm tra và chỉnh sửa, lần thứ ba luận văn, luận án vẫn có lỗi như lần thứ nhất, lần thứ hai thì Trưởng phòng Sau đại học báo cáo Giám đốc ra Quyết định không công nhận kết quả nghiên cứu, học viên cao học không được bảo vệ luận văn, nghiên cứu sinh không được bảo vệ luận án.

5. Luận văn, luận án sau khi bảo vệ nếu có phát hiện khác của cá nhân, tổ chức xã hội, hoặc có đơn tố cáo sao chép thì học viên cao học, nghiên cứu sinh phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật (theo Luật Sở hữu trí tuệ của Nhà nước), kỷ luật của Quân đội và các quy định của Học viện.

6. Căn cứ hình thức, mức độ sao chép, hành vi vi phạm. Giám đốc Học viện chỉ đạo, quyết định xử lý bởi một hoặc một số hình thức:

a) Khiển trách;

b) Cảnh cáo;

c) Đình chỉ có thời hạn việc bảo vệ (từ 01 tháng đến 03 tháng);

d) Trừ điểm từ 25% đến 50% đối với sản phẩm vi phạm thuộc một trong các trường hợp trong Điều 2 của Quy định này;

e) Nếu vi phạm chưa được khắc phục hoặc khắc phục chưa đạt yêu cầu thì không cho bảo vệ hoặc hủy bỏ kết quả bảo vệ.

Điều 9. Trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong phòng, chống hành vi sao chép

1. Trách nhiệm của Phòng Sau đại học

a) Phổ biến và hướng dẫn học viên cao học, nghiên cứu sinh, cán bộ, giảng viên liên quan biết và thực hiện những điều khoản trong Quy định;

b) Quản lý máy chủ và phần mềm phát hiện sao chép luận văn, luận án đảm bảo hệ thống hoạt động liên tục, ổn định. Lưu toàn bộ luận văn, luận án đã bảo vệ trong máy chủ để phục vụ kiểm tra sao chép.

c) Phối hợp với các khoa và các đơn vị liên quan để nhận phần mềm luận văn, luận án; tiến hành cập nhật dữ liệu vào máy chủ;

d) Kiểm tra các sản phẩm khoa học của học viên cao học, nghiên cứu sinh sau khi đã có kết quả kiểm tra của khoa chuyên ngành; kiểm tra cán bộ, giảng viên liên quan (cán bộ hướng dẫn) tổng hợp và báo cáo Giám đốc Học viện xem xét, quyết định;

e) Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra sao chép luận văn, luận án của học viên cao học và nghiên cứu sinh ở Học viện. Thực hiện kiểm tra các sản phẩm khoa học đã nộp và chuẩn bị bảo vệ;

f) Chịu trách nhiệm về chất lượng kiểm tra sao chép luận văn, luận án và các sản phẩm khoa học khác thuộc phạm vi quản lý của đơn vị trước khi đề nghị Giám đốc cho phép học viên cao học bảo vệ luận văn cấp Học viện, nghiên cứu sinh bảo vệ luận án cấp cơ sở;

g) Phối hợp với các đơn vị liên quan khi có những khiếu kiện về kết luận vi phạm hành vi sao chép, những bằng chứng sao chép do cá nhân, tổ chức khác cung cấp. Báo cáo Giám đốc Học viện, xin ý kiến chỉ đạo, xử lý khi có những tố giác phát hiện sau khi đã nhận văn bằng hoặc đã nghiệm thu công trình.

2. Phòng Khoa học quân sự, Phòng Thông tin Khoa học quân sự

Cung cấp phần mềm luận văn, luận án, công trình khoa học đã bảo vệ tại Học viện cho Phòng Sau đại học để tích hợp cơ sở dữ liệu phần mềm phát hiện sao chép luận văn, luận án.

3. Trách nhiệm của các khoa chuyên ngành và giảng viên

a) Phổ biến và hướng dẫn cán bộ, giảng viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh biết và thực hiện những điều khoản trong Quy định này;

b) Tiếp nhận và xử lý các hành vi vi phạm sao chép trong phạm vi các học phần của giảng viên (kể cả giảng viên thỉnh giảng) trực thuộc khoa;

c) Kiểm tra sao chép và có kết luận về hành vi sao chép của các luận văn, chuyên đề tiến sĩ, luận án trước khi chuyển đến Phòng Sau đại học;

d) Giảng viên hướng dẫn học viên cao học, nghiên cứu sinh thực hiện quy định về trích dẫn trong các sản phẩm khoa học theo quy chế, quy định hiện hành; nâng cao tính trung thực trong khoa học;

e) Kiểm soát các bài tập, thu hoạch, tiểu luận, chuyên đề của học viên cao học, nghiên cứu sinh trong phạm vi học phần mình phụ trách và thực hiện các điều khoản trong Quy định này;

f) Kiểm tra kỹ nội dung bản thảo luận văn của học viên cao học, luận án của nghiên cứu sinh trước khi đề nghị Giám đốc cho phép bảo vệ trước Hội đồng theo quy định;

g) Đề cao trách nhiệm trong việc tự kiểm tra luận văn, luận án được hướng dẫn trước khi nộp cho Phòng Sau đại học.

4. Trách nhiệm của các Hệ quản lý học viên cao học và nghiên cứu sinh

a) Phổ biến, hướng dẫn cán bộ, học viên cao học, nghiên cứu sinh biết và thực hiện những điều khoản trong Quy định này;

b) Phối hợp với khoa chuyên ngành, Phòng Sau đại học triển khai cho học viên cao học và nghiên cứu sinh thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, phát hiện sao chép trước khi kiểm tra, đánh giá đối với luận văn, bảo vệ cấp cơ sở đối với luận án theo quy định.

5. Trách nhiệm của học viên cao học và nghiên cứu sinh

a) Học viên cao học, nghiên cứu sinh thực hiện nghiêm túc những điều khoản nêu trong Quy định này; bảo đảm tính trung thực trong nghiên cứu khoa học và tuân thủ theo Luật Sở hữu trí tuệ của Nhà nước;

b) Khuyến khích học viên cao học, nghiên cứu sinh báo cáo và cung cấp những bằng chứng nghi ngờ về hành vi vi phạm sao chép cho Phòng Sau đại học hoặc khoa chuyên ngành.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này áp dụng trong phạm vi Học viện Chính trị và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chủ nhiệm các khoa chuyên ngành, chỉ huy các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức quán triệt, phổ biến rộng rãi Quy định này đến cán bộ, giảng viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh để thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện, Phòng Sau đại học tổng hợp những ý kiến bổ sung, cần chỉnh sửa trình Giám đốc ra Quyết định điều chỉnh, bổ sung vào Quy định.

GIÁM ĐỐC

BỘ QUỐC PHÒNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ

Thiếu tướng, PGS. TS Nguyễn Văn Bạo